

# NHẬN DIỆN CHÂN TƯỚNG NỮ OA

*NGUYỄN XUÂN QUANG*

Qua hai bài viết về Thần Nông và Bàn Cổ chúng tôi đã nhận diện rõ được Trúng Nước Thần Nông là Mẹ Tổ tối thượng tối cao (Supreme Being) (cổ sử Việt Nam cũng dừng lại ở đây khi viết Đế Minh là cháu ba đời vua Thần Nông) sinh ra vũ trụ và Bàn cổ, Bàn Tổ là ông Trụ Trời. Mẹ Trúng Nước Thần Nông và Bàn Tổ chắc chắn không phải gốc gác là người Trung Hoa. Trước khi truy tìm chân tướng Nữ Oa chúng tôi xin nói rộng ra khuôn khổ bài viết một chút để độc giả nắm được trọn vấn đề.

Chúng ta đã biết Mẹ Trúng Nước Vũ Trụ Thần Nông là yếu tố Âm, với phần trên nhẹ hơn, tinh khiết hơn, trong sáng hơn tạo ra vòm trời, không gian (kể cả mặt trời) và phần nặng lắng xuống thành nước nguyên thể (Primeval Water), trên nước chất rắn sơ tạo trôi lênh bênh như cá. Chất rắn sơ tạo này sẽ tạo ra đá đất. Ta thấy rõ Nước là chính và Đất là phụ. Việt ngữ TRÚNG NƯỚC xác quyết điều này. Nước tạo ra đất. Phần nước ở dưới khi trúng tách ra làm hai, một phần đặc lại thành chất rắn, cứng lại thành đá đất. Ngôn ngữ Việt tuyệt vời cũng cho ta thấy rõ điều này. Chúng ta gọi nước đông cứng lại là đá (ice). Theo địa chất học đá băng dần dần biến thành đất. Việt ngữ đá (nước đông cứng lại) đồng âm với đá (đất) nói rõ cho thấy đá đất là do nước đông cứng đá băng tạo thành. Đây là lý do giải thích tại sao từ đá liên hệ với đác là nước, đầm (ao), đầm (ướt), đầm (ngâm nước), Thượng ngữ Dakto là Nước Vú (sữa)... với Anh ngữ dam, đập nước, Ba Tư ngữ darya, biển... Thoạt khởi thủy, lúc big bang xảy ra, trái đất cũng là một "giọt" chất lỏng khổng lồ cháy đỏ nguội dãn, ngày nay ruột vẫn còn là chất lỏng cháy đỏ và trên mặt đất vẫn còn nước là biển sông hồ. Tóm lại nước đẻ ra đá đất.

Nước là yếu tố chính. Xin ghi vào tâm khảm điểm Nước là yếu tố chính của Hùng Việt còn đất là yếu tố phụ này. Nước là một phần chính yếu trong trúng vì thế trong Trúng Nước Vũ Trụ Thần Nông phần nước cũng là phần chính yếu. Chính nước là yếu tố Mẹ, yếu tố Âm. Nước đã tạo sinh ra muôn loài. Khởi đầu từ những dạng hơi trong nước, sinh vật được tạo hình đi từ loài nguyên sinh bào, đơn bào, đa bào, thủy sinh vật, ốc sò, ếch nhái, bò sát, chim, thú, người... Chúng tôi rút tĩa ra qui luật Nguyễn Xuân Quang về Nước như sau "Tất cả các dân tộc nào thờ Nước, coi Nước trọng hơn Đất đều liên

hệ với Hùng Việt có tổ tối cao tối thượng là Mẹ Trúng Nước Thần Nông". Những tộc coi đất là trọng không liên hệ với Mẹ Trúng Nước Thần Nông. Nếu họ có truyền thuyết như vậy thì chẳng qua chỉ là họ bị ảnh hưởng, cóp nhặt của Hùng Việt hay là họ đã từ bỏ gốc tổ mẹ Trúng Nước đó. Ví dụ Trung Hoa với Luỡng Nghi Trời Đất, Tam Tài Thiên Địa Nhân (Trời Đất Người) là những tộc không thể nào có mẹ tổ tối cao tối thượng là Trúng Nước. Trung Hoa và Việt hoàn toàn khác nhau. Chúng ta Hùng Việt có hai nguyên thể (primeval elements) là Nước và Vòm Trời (kể cả mặt trời) do Trúng Nước Thần Nông tách ra lúc vũ trụ tạo hình. Chúng ta coi cõi âm (Underworld) là thủy phủ, cõi ở dưới nước như thủy cung của Lạc Long Quân. Hồn người chết hay bóng của bà đồng, thầy mo... xuống âm thế bao giờ cũng phải đi qua một cái cầu... Địa ngục nằm dưới đất (rõ ràng với chữ địa) và âm thế khác nhau (chúng tôi sẽ khai triển khi có dịp). Xin tóm lược là Nước (Trúng Nước) là nguồn cội, là phần chính yếu của vũ trụ quan, là cốt lõi của văn minh, đời sống của Hùng Việt. Đối với chúng ta cõi Đất cõi Người chỉ là cõi ở giữa cõi Nước và cõi Trời.

Do đó người được coi sinh ra muôn loài nói chung hay loài người nói riêng vẫn là một người phái nữ (không phải Bàn Cổ). Người nữ này chính là bà Nữ Oa.

## NỮ OA BÀ LÀ AI ?

### 1. Nữ Oa là người Hùng Việt

Vấn đề Nữ Oa là người Hùng Việt hay Trung Hoa không còn là vấn đề khúc mắc nữa. Chúng tôi đã nhận diện ra Thần Nông và Bàn Cổ không phải là người Trung Hoa. Hiển nhiên Nữ Oa cũng không phải là người Tàu. Không cần phải viết nhiều tốn thời giờ chỉ xin đưa ra một bằng chứng không chối cãi sau đây. Nữ Oa khi chết biến thành chim Tinh Vệ đội đá vá trời, tha đá lấp biển đông. Theo từ điển Đào Duy Anh "Tinh Vệ là con chim nhỏ ở bờ biển. Tương truyền rằng con gái vua Viêm Đế ngày xưa vượt biển chết chìm, hóa ra chim Tinh Vệ, nay cứ ngậm đá ở núi Tây về lấp biển Đông cho hả giận..." Tinh Vệ là con gái vua Viêm Đế mà Viêm Đế là tên hiệu của Thần Nông. Nữ Oa Tinh Vệ là con của Mẹ Trúng Nước Thần Nông Viêm Đế. Như thế rõ như hai năm là mười Nữ Oa không phải là người Trung Hoa.

Về ngữ học ta cũng thấy từ Nữ Oa là từ dịch ý từ ngôn ngữ Hùng Việt. Hán ngữ phải viết là Oa nữ giống như Long nữ mới có nghĩa là "Bà Oa, Mẹ Oa, Cái Oa..." Trường hợp này giống hết từ Thần Nông. Hán ngữ phải viết là Nông Thần mới có nghĩa là vị thần trồng trọt. Từ Thần trong Thần Nông các các sử gia Trung Hoa và Việt cho tới khi chúng tôi khám phá ra nghĩa nguyên thủy, đều đã hiểu sai. Thần ở đây không có nghĩa là thần thánh. Mẹ Trúng Nước của chúng ta là vị tổ tối cao tối thượng (Supreme Being), là Mẹ Vũ Trụ, là Thiên Mẫu chứ không thể là thần là thánh loại cắc kè được. Thần ở đây cùng nghĩa với Thận, Thân, Hán ngữ là Shen. Thần, Thận, Thân là Nước, con trần nước. Quả thận (kidney) là cơ quan có chức vụ lọc máu liên hệ tới chất nước và chất điện giải trong cơ thể loài vật. Thần Nông nghĩa là Trúng Nước rồi theo tiến hóa thành là Trúng Thuồng Luồng, Trần Nước, Trúng Rồng. Điểm này cho thấy người Trung Hoa phiên âm hay vay mượn từ Hùng Việt vì họ không có Mẹ Trúng Nước, Trúng Rồng Thần Nông và Nữ Oa.

Nữ Oa là người Hùng Việt trăm phần trăm.

## 2. Nữ Oa theo truyền thuyết Trung Hoa

Có rất nhiều truyền thuyết về Nữ Oa. Để dễ hiểu xin kể theo thứ tự con số nhưng không nhất thiết là có trước sau theo con số:

. Truyền thuyết Trung Hoa thứ nhất cho Nữ Oa là em ruột và cũng là vợ của Phục Hy. Hai người sinh ra loài người. Nữ Oa là người lập ra thể chế hôn nhân, là bà mối bà mai và hướng dẫn, dạy bảo, chăm lo về tính phái, tình dục, luyện ái. Bà thường được mô tả là người có đầu người mình rắn hay cá (xem hình).

Hình: Nữ Oa có mình rắn tay cầm chũ thập mà giáo sư Kim Định gọi là thập tự nhai (Hình trích lại trong Hùng Việt Sử Ca của Gs Kim Định tr.137).

. Truyền thuyết thứ hai Nữ Oa tạo ra con người bằng cách nặn những hình người nam nữ bằng đất sét. Làm nhiều quá hóa nản bà lấy sợi dây nhúng vào đất sét lỏng kéo lết cho những vệt đất tạo thành người. Những người do Nữ Oa nặn ra đẹp đẽ thành những kẻ quý phái, còn những giọt đất sét kéo lết trở thành những người thường dân và cùng đinh (Richard Cavendish, An Illustrated Encyclopedia of Mythology, tr. 64)

. Truyền thuyết thứ ba nói rằng Nữ Oa đã sửa chữa lại Trụ Trời và các góc trời bị lở sụp do Thần Nước Cung Công (Kung Kung, Gonggong) tức giận đánh nhau với Thần Lửa (Zhurong) gây ra. Để chống trụ trời cho vững lại, Nữ Oa đã dùng bốn chân rùa và để vá trời bà đã nấu chảy đá ngũ sắc (Nu Kua used the feet of a tortoise and melted-down stones that turned into a five-coloured mixture). Giáo sư Kim Định cho là nấu đá ngũ hành.

. Truyền thuyết thứ tư, Nữ Oa đã khống chế được Ngưu Vương (King of Oxen). Con quái vật này thường đe dọa hãm hại bằng hai cái sừng và hai tai khổng lồ. Nữ Oa khống chế bằng cách sỏ một sợi giây phép vào mũi Ngưu Vương.

. Truyền thuyết thứ năm cho Nữ và Oa là hai người đầu tiên, là hai anh em, hiện ra khi núi Côn Lôn thành hình. Họ đã dâng đồ tế để xin đáng tạo hóa cho phép họ là hai anh em được lấy nhau thành chồng vợ. Sự phối hợp này được chấp nhận khi khói đốt từ lễ vật vẫn giữ nguyên dạng quện vào nhau.

. Truyền thuyết thứ sáu cho rằng Nữ Oa đã xây một lâu đài tráng lệ, là khuôn mẫu cho các cung điện có thành quách bao quanh của vua chúa Trung Hoa sau này. Những vật liệu xây cất lâu đài của Nữ Oa được các Thần Núi hoàn tất chỉ trong một đêm (Encyclopedia Britannica).

### 3. Truyền thuyết Việt Nam

a. Thần thoại Việt Nam có truyện Thần Nam Thần Nữ là hai vị thần đầu tiên sinh ra con người. Thần Nam tên là ông khổng lồ Tú Tượng và Thần Nữ là bà Nữ Oa.

Theo truyện này thì bà Nữ Oa có chồng là ông Tú Tượng. Ông này ngờ ý muốn lấy Nữ Oa. Bà Nữ Oa thách ông Tú Tượng đắp núi thi, nếu ông đắp cao hơn bà sẽ lấy làm chồng. Kết quả ông Tú Tượng đắp núi thua bà. Nữ Oa đắp một ngọn núi cao ngất trời, đứng trên đó có thể thấy khắp cõi trời đất. Dấu tích còn lại của ngọn núi cao của bà Nữ Oa đắp, dân gian cho là núi Nam giới ở Hà Tĩnh ngày nay. Ông Tú Tượng đắp núi thua nhưng kiên gan trì chí đeo đuổi mãi, cuối cùng bà Nữ Oa cũng xiêu lòng lấy ông làm chồng. Trong dân gian ngày nay còn có câu ví:

... bà Nữ Oa bằng ba mẫu ruộng,

... ông Tú Tượng mười bốn con sào.

Với bộ phận sinh dục khổng lồ như vậy nên Thần Nữ Nữ Oa và Thần Nam Tú Tượng đã đẻ ra loài người.

Như thế rõ ràng theo thần thoại Việt Nam thì Nữ Oa là vị Thần Nữ đầu tiên. Và ta cũng thấy thần Nam thua tài thua sức Thần Nữ Nữ Oa. Ở đây cần nhấn mạnh ở điểm bà Nữ Oa đắp ngọn núi cao vời vợi dựng tới trời là núi Nam giới. Các nhà nho ta trọng lễ nghĩa nên dịch là núi Nam giới cho nho nhã, thật ra núi Nam giới nôm na là núi hình cái giống của nam giới. Núi Nam giới mang hình ảnh cái Trụ Chống trời Bàn Cổ. Núi Nam giới nói theo Ấn giáo là núi Linga. Điểm này cho thấy Nữ Oa cũng có liên hệ tình dục mật thiết với Bàn Cổ và Tú Tượng có mang khuôn mặt của Bàn Cổ (sẽ khai triển khi có dịp nói tới).

Tóm lại Nữ Oa chính vị Thần Nữ đầu tiên sinh ra loài người, trong

đó chính yếu là Hùng Việt đúng như truyền thuyết Việt Nam.

b. Theo cổ thư

"Nữ Oa sinh ở Đồ Sơn cũng có tên là Vũ Sơn trong châu Phượng Tường. Nhiều sách nói rằng Đồ Sơn chính là Cối Kê kinh đô Việt Chiết Giang" (Kim Định, Hùng Việt Sử Ca tr.94).

### c. Qua Ngôn Ngữ Học

Nữ Oa nghĩa là gì ?

Chúng tôi lại sử dụng phương pháp truy lùng nguyên ngữ của chúng tôi. Trước hết hãy xem Oa nghĩa là gì? Hãy lật Hán Việt từ điển của Đào Duy Anh ta thấy: Oa là nước chảy cuộn, con ốc, con ếch con nhái, cái hang, cái lỗ, con gái đẹp... Ta thấy Oa liên hệ với nước, ốc nhái cho nên Oa không thể nào bắt gốc bắt nguồn từ Hán ngữ được. Oa liên hệ với nước là một từ mà chúng tôi gọi là tiền cổ -- Homo sapiens (proto-homo sapiens language). Oa là nước, ốc vì vậy cũng là từ thuộc ngôn ngữ Tiền cổ -- homo sapiens. Nói một cách dễ hiểu ngôn ngữ này là ngôn ngữ của con người khi vừa mới thoát lốt đười đơi thành người có tiếng nói thật sự, chưa phân tán đi khắp nơi thành những dòng tộc khác nhau với ngôn ngữ biến đổi đi. Oa cũng như nước thuộc ngôn ngữ Tiền cổ -- homo sapiens nên có trong tất cả các dòng ngôn ngữ loài người (sẽ có bài viết riêng). Chúng tôi đang thiết lập thứ ngôn ngữ Tiền cổ -- homo sapiens này. Khi hoàn thành xong thì chỉ còn một bước nhỏ nữa là tới nguồn gốc ngôn ngữ loài người. Việt ngữ đóng một vai trò chủ chốt trong việc truy tìm nguồn gốc ngôn ngữ loài người.

Ở đây để chứng minh oa không phải phát gốc ở Hán ngữ mà có trong nhiều dòng tộc ngôn ngữ khác xin hãy lấy một vài ví dụ về Oa. Anh ngữ oasis, ốc đảo (đảo nước trong sa mạc). Oasis có oa(sis) = oa = ốc. Nền văn hóa của vương quốc Phù Nam ở châu thổ sông Cửu Long, miền Nam Việt Nam tập trung ở một hải cảng mang tên là Ốc Eo. Hiển nhiên ta thấy Ốc là Ốc là Nước. Thành phố hải cảng Ốc Eo nên mang tên Ốc là Nước. Từ Eo gần gần với Ea tên vị Thần Nước của Lương Hà, gần cận với Việt ngữ ao (vũng nước). Theo Bình Nguyên Lộc "mãi cho đến trào Minh Mạng mà dân ta còn gọi cửa Thuận An là Cửa Eo, tức gọi theo Chàm" (Lột Trần Việt Ngữ Tr.191). Như thế Ốc Eo là một từ ghép điệp nghĩa có nghĩa là nước. Ta thấy rõ nguồn gốc Ốc Eo của Phù Nam liên hệ với Việt, Chàm, Phạn, Lương Hà... do đó Oa không phải phát gốc tại Hán ngữ. Rõ hơn Việt ngữ va là

nước, và là ốc ví dụ cái vá là cái môi múc canh; mắm và rau là mắm nước (canh) rau, cái vại là vật đựng nước; tù và là tiếng ốc hụ (thổi vào con ốc) với và là oa, ốc (đảo Java người Trung Hoa gọi là xú Qua Oa, va=oa).

Bây giờ ta hãy đi theo từng nghĩa một của Oa trong từ điển Đào Duy Anh:

-- Oa là con ốc.

Con ốc sống dưới nước. Con ốc cũng mang hình ảnh cái bao cái túi, cái trứng tròn. Thấy rõ ở tên Hán Việt của một loài ốc là bào ngư, "cá bao". Cá là nước, cá liên hệ với Phạn ngữ ka, nước. Bào ngư như thế có thể hiểu là một thứ "bọc nước". Vỏ bào ngư lóng lánh ngũ sắc dùng để khảm xà cừ, Anh ngữ gọi là mother-pearl inlaid. Điểm này cho thấy Nữ Oa liên hệ mật thiết với bào ngư, đúng như truyền thuyết viết bà đã nấu đá ngũ sắc (chính là vỏ bào ngư) thành một hỗn hợp chất ngũ sắc để vá trời. Con ốc mang di truyền tính cái bọc nước của Mẹ Trứng Nước Thần Nông. Nữ Oa mang hình ảnh con "bọc nước", bào ngư, hình ảnh này di truyền từ phần Trứng "Nông" của Mẹ Trứng Nước Thần Nông.

Ta có thể kiểm chứng lại một lần nữa qua từ Hán Việt (?) bạng là con trai: "bạng duật tương trì, ngư ông đắc lợi tiểu hi hi" [con trai con cò nín nhau, ông câu cá (bắt được) thủ lợi cười khi khi]. Bạng gần cận với bàng là cái bông, cái bóng nước như bàng quang là bông tiểu. Bạng liên hệ với Anh ngữ barnacle (loài sò bám vào đá gỗ chìm dưới nước). Vậy con trai con bạng là con bọc (nước, ở dưới nước). Cũng cần nói thêm tại sao chúng ta gọi con bạng là con trai. Con trai con sò tiêu biểu cho phái nữ, chỉ bộ phận sinh dục nữ nhưng con trai cũng có nghĩa là "boy" (Anh ngữ). Như thế trai có hai giống cái và đực. Đây là một từ chúng tôi gọi là "bán nam bán nữ" (androgynous). Tại sao gọi con "đực" là con trai? Xin thưa chữ trai cùng với chữ trái một vần. Con trai là con có trái. Trái gì?. Con trai có hai trái trứng! Chúng ta còn gọi trái trứng của phái nam là hòn, hột tương ứng với Ấn Âu ngữ gọi testicles là 'balls, stones, nuts, eggs'. Hòn gì? hột gì? Hòn, hột dái. Tại sao lại gọi là dái? Chúng tôi lại dùng tới cây gậy thần qui luật chuyển hóa. Úm ba la ! Cắt cái tay! Chúng tôi xin mở bát! Một. Hai. Ba. Trời đất ơi! Trái là dái! Theo chuyển hóa tr=d (trái = dái, chiếu) ta có trái = dái. Con trai có trái có dái! Dái là trái, là trứng, là hòn, là hột (Nut). Trứng dái, hòn dái,

hột dái. Trong thực tế con trai là loài sò ốc có hột, có hạt gọi là ngọc trai (pearl). Chúng ta không gọi là ngọc sò, ngọc hến mà chỉ gọi là ngọc trai. Con trai (sò ngao) có hột, có hạt trai, có ngọc trai và con trai (boy) cũng có hai hột dái cũng gọi là hai hòn ngọc. Như thế rõ ràng trai và trái (hột, hạt, quả, trứng, ngọc) ruột thịt với nhau. Nếu hết bàng hoàng rồi, có người lại trở về với tính cố hữu nghi ngờ chưa chịu tin, thì chúng tôi xin kiểm chứng lại cho vững tin. Trong ngôn ngữ Ấn Âu các từ chỉ bộ phận sinh dục nam đều liên hệ với quả, trái, hột, hạt. Ngoài testicles đã thấy ở trên, ta cũng thấy 'phallus', dương vật, liên hệ với Phạn ngữ phala-, 'fruit, kernel, testicle' (quả, trái, hột, hạt, dái). Qui đầu 'glans' là trái cây dễ rụng (sẽ khai triển thêm ở chỗ khác, rõ ràng có sự liên hệ giữa Việt ngữ và Ấn Âu ngữ nhé!).

Tại sao bộ phận sinh dục nam lại có nguồn gốc cùng tận là từ hột, hạt, trái, quả, trứng? Bởi vì tổ tiên ta đã coi vũ trụ sinh ra từ một cái trứng. Cái hột, cái quả tròn-đỏ-mặt-trời coi như là nguồn gốc nguyên khởi của dương tính của đực. Mặt trời vì thế còn được gọi là hột, quả mặt trời như chúng tôi đã viết trong một truyện ngắn không tên về Đại Vực Grand Canyon (in trong tuyển tập Văn và Nghiệp, TSYS Canada, số 112, tháng 7, 1991 tr. 100). Nguyễn Hoodoo và người con gái da đỏ Quất Hồng Bì xuống thăm một làng da đỏ ở dưới đáy Đại Vực. Một đêm trăng hai người tắm ở thác Mother of Waters. "Hột trăng, Quất Hồng Bì thường gọi trăng là hột trăng, vằng vặc trên mép Đại Vực". Hoodoo đã làm bài thơ có những câu:

Trên vách vực, Triệu tử cái tuyết mùa đông, Ngủ, Cái cầu vòng. Cái hột trăng, Giá băng, Đơn lạnh, Trên bờ Đại Vực. Lăn. ....

(cái tuyết: người da đỏ gọi một tuyết là một năm).

Người da đỏ ngày nay còn gọi trăng, trời là "cái hột". Đây là địa khai ngôn ngữ của họ Hồng Bàng thờ Mặt trời.

Ta cũng thấy rõ "cái hột mặt trời" này qua từ Viêm Đế. Tại sao Trúng Nước Thần Nông lại lấy hiệu là Viêm Đế. Ngày nay dĩ nhiên ta hiểu Viêm là nóng là lửa nhưng nguồn cội hiệu Viêm đế chỉ hột mặt trời. Thật vậy Viêm cùng

vẫn và chuyển hóa với Viên (tròn, hòn, hột...). Viên đế là Viên Đế, Đế hòn, Đế hột. Như thế Viên đế là từ Hán Việt các Hán Nho đã dịch nghĩa từ chữ hòn, hột và đánh bóng đi cái mộc mạc, chất phác của Man Di thấy sao nói vậy (nhưng không có nghĩa là không sâu sắc, thâm thúy). Thấy mặt trời tròn như cái hột thì gọi là hột trời và hột còn có nghĩa thật tuyệt vời trong vũ trụ tạo sinh. Tóm lại nguyên thủy mặt trời coi như là cái hột tròn đỏ của trứng vũ trụ. Viên đế khi nam hóa có viên, có hột, có quả, có dái.

Tổ tiên ta liên tưởng cái hột đâm chồi, nảy mộng mọc ra cái cây, cái cọc, cái cột nên từ hột, quả, trái, trứng (nghĩa là dái) cũng mọc ra cái cột, cái cọc, cái bổ, cái mỏ (tức dương vật). Từ hột dái mọc ra dương vật cọc, cột. Ta có thể thấy chứng tích "mọc" này qua qui luật chuyển hóa h=c (cùi = hủi, heart = cart, cardio): hột > cột, cọc.

Từ trứng dái tuyệt diệu vô cùng vì cho biết Viên đế gốc trứng rồi nam hoá biến tròn đỏ thành hột dái. Trứng cũng là một từ bán nam bán nữ. Trứng nguyên thủy là giống cái (tế bào mầm cái) như Trứng Nước thần Nông và rồi tiến hóa thành giống đực như trứng dái (trứng này tương đương với hòn, hột). Nguyên khởi trứng giống Cái chúng ta gọi Cái trứng. Ngày nay chúng ta gọi quả trứng, Trung Nam còn gọi là hột như hột gà, hột vịt, hột vịt lộn. Gọi quả, hột là đã gọi theo dương tính, đã gọi theo phụ hệ, đã trọng nam khinh nữ. Gọi quả, hột là gọi theo cái tròn đỏ Viên đế đã nam hóa. Đây là chứng tích của sự nam hóa của tròn-đỏ-trứng-mặt-trời-Viên-đế.

Từ đây chúng tôi rút ra qui luật Nguyễn Xuân Quang về từ bán nam bán nữ trong Việt ngữ: "Trong Việt ngữ có những từ bán nam bán nữ vừa có nghĩa cái vừa có nghĩa đực là chứng tích của tạo sinh vũ trụ và tiến hóa của con người từ mẫu hệ sang phụ hệ. Từ mang nghĩa giống cái cổ hơn từ mang nghĩa giống đực. Ví dụ trai, trứng, cái (vừa có nghĩa là mẹ, vừa có nghĩa là "cha", chính, số một, vua).

Nói cho cùng âm dương đều do Trứng mà ra cả. Đó là cái trứng Âm Dương Hỗn Mang của Trứng Nước Thần Nông.

Ôi ! Việt ngữ sao mà huyền diệu !

Như thế con trai (ngao, gái) Việt ngữ mang hình ảnh cái bọc nước, cái trứng di truyền từ nhiễm sắc thể X 'Nông' của Mẹ Trứng Nước Thần Nông và con trai (ngược với gái, 'boy') là trái quả, hạt hạt (nuts) di truyền từ nhiễm sắc thể Y quả, hạt, tròn đỏ Viêm Đế.

-- Oa là nước.

Đã nói ở trên. Ở đây ta cũng thấy oa có nghĩa là nước chảy cuộn nghĩa là có hàm nghĩa nước. Vậy Nữ Oa mang dòng máu Nước của Mẹ Trứng Nước thần Nông. Nữ Oa sinh ra từ nửa phần trứng phía dưới.

-- Oa là hang, là lỗ.

Con ốc sống dưới nước đã dùng các "chất rắn sơ tạo" làm cái vỏ cứng như sành như đá. Nói một cách khác là từ chất rắn tan trong nước (phần lớn là chất vôi) làm thành vỏ sành vỏ đá. Điều này củng cố thêm và ăn khớp với điều chúng tôi nói ở trên là vũ trụ quan của chúng ta là nước có trước. Nước tạo ra đất. Đất giữ vai trò thứ yếu so với nước. Và vì có cái vỏ sành vỏ đá bà Nữ Oa đã liên hệ mật thiết với đá, núi. Điều này giải thích tại sao bà đội đá vá trời, tha đá lấp biển Đông; nấu đá ngũ sắc vá trời; giải thích tại sao bà thách đố ông Tú Tượng đắp núi thi, nếu ông ta đắp cao hơn bà sẽ nhận cưới làm chồng; tại sao bà đắp núi Nam giới; giải thích tại sao bà sửa chữa được trụ trời Bàn Cổ bị Cung Công làm xô lệch hư hại; giải thích tại sao bà xây lâu đài mà các thần núi đã giúp bà một tay làm xong trong một đêm...

Oa có nghĩa là cái lỗ cái hang đá vì ốc sống trong cái vỏ sành vỏ đá giống như sống trong hang đá; có loài ốc gọi là ốc đá.

-- Oa là cái nổi.

Con ốc tròn, như cái bao. Có những loại ốc tròn bầu trông giống cái nôi. Ta có loại ốc bươu gọi là ốc nhồi. Với h cầm nhồi >> nôi.

-- Oa là con ếch con nhái.

Tại sao ếch nhái lại liên hệ tới ốc oa.

Ta biết ốc có nghĩa là nước (đã viết trong bài "Con... Ếch Là Cậu Ông Trời"). Ta có từ ghép óc ách chỉ tiếng nước kêu: óc = ách, nước. Óc ách gần cận với ốc ếch nghĩa là ốc và ếch đều cùng nghĩa nước đều cùng nghĩa oa của Hán Tự.

Qua ngôn ngữ huyền diệu của Việt Nam ta thấy rõ được sự tiến hóa loài của loài vật. Con ốc sống dưới nước rồi lên cạn thành con sên tiến hóa thành loài lưỡng thê ếch nhái sống dưới nước và nhảy lên bờ sống trên cạn.

-- Oa là con gái đẹp.

Sẽ giải thích ở dưới.

Tất cả những ý nghĩa của Oa vừa kể đều mang ý nghĩa liên hệ tới phái nữ. Đây là yếu tố Âm. Oa là con ốc. Con ốc liên hệ với bộ phận sinh dục nữ. Chúng tích còn lại cho thấy có sự liên hệ giữa ốc và bộ phận sinh dục nữ qua câu ca dao:

Cô lô cô lốc,

Một nghìn ghính ốc đổ l... cô.

Tại sao lại gán ốc đổ vào "lốc", "nốc", vào đồ của cô? Ai mà chơi oái oăm

vậy? Đáng lẽ phải đổ một nghìn gánh "lãng quăng" mới hợp lý chứ. Không. Các cụ ta chí lý lắm. Đổ ốc vào đồ cô là "châu về hợp phố". Nói tới "lốc", "nốc", tới l... là các cụ ta nghĩ ngay đến "mò ốc" nên mới hạ bút viết như vậy. Gánh ốc đổ vào ốc là đúng hết chỗ nói. Chúng tôi không nói ngoa đâu. Ốc là bộ phận sinh dục nữ. Theo qui luật chuyển hóa o=d=đ như ầy = dầy = đẩy ta có ốc = dốc = đốc. Theo Từ Điển Việt-Bồ-La của Alexandre de Rhodes "Dốc: Cơ quan sinh dục đàn bà. Lồn, dòi, bẹn, ke. Cùng một nghĩa; phải tránh những tiếng này". Cha Đắc Lộ khuyên "phải tránh những tiếng này" là Cha khuyên các vị cha Âu châu học tiếng Việt khi nói tiếng Việt nhất là trong lúc giảng lễ phải tránh những từ đó. Ke là cổ ngữ chính là kẻ đọc thêm hơi vào ke là khe. Bộ phận sinh dục nữ cổ nhân gọi giản dị là cái kẻ cái khe vì thấy sao gọi vậy không có cái chuyện đạo đức giả gọi là ngọc môn. Ngày nay chúng ta còn gọi hạt tình (hột lệ, clitoris) là mồng đốc, mồng đóc nghĩa là cái mồng thịt, cái mào thịt của đốc của đóc. Tại sao đốc có nghĩa là cơ quan sinh dục nữ? Xin thưa ngày nay đốc có nghĩa là chỗ thoải xuống, nguyên thủy đốc là chỗ trũng, cái khe. Thật vậy theo d=r ta có đốc = rốc = rộc. Chứng tích còn thấy trong Mường ngữ rộc là cái khe, cái rãnh:

Kéo xuống rộc bắt cua

(Trương Sĩ Hùng Bùi Thiện, Vốn Cổ Văn Hóa Việt Nam, nxb VHNT Hà Nội 1995, tập II tr.51).

Cái đốc là cái ke, cái khe, cái kẻ cái l... đúng như trong từ điển của Cha Đắc Lộ.

Theo d=n, đốc = nốc, cái đốc chính là cái nốc. Nốc ngày này vùng Thanh Nghệ Tĩnh vẫn còn dùng với nghĩa là ghe thuyền:

Ăn thì cúi chốc,  
Kéo nốc thì than

Nguyên thủy nốc là thuyền độc mộc. Lấy một thân cây đem khoét một cái khe, cái lỗ là làm được một cái thuyền độc mộc. Theo chuyển hóa d=đ=r ta có đốc = rốc. Mường ngữ rốc là thuyền độc mộc:

Anh mo để tiếng ấy vào tâm,  
Ngẫm tiếng ấy vào lòng,  
Dậy đi chặt rốc dài dài

Đẻo rốc cong cong,  
Cây bơi cây chèo bằng lim bằng sến

(Trương Sĩ Hùng Bùi Thiện, Vốn Cổ Văn Hóa Việt Nam, nxb VH TT Hà Nội 1995, tập II tr.239)

Thuyền độc mộc, nốc, rốc làm từ một khúc cây lộc, nog, log (Anh ngữ).

Như thế nốc, dốc là cái rộc, cái khe. Điều này giải thích tại sao nốc, ghe chỉ cơ quan sinh dục phái nữ. Chúng tôi đã có dịp nói đến một cách chửi bằng cách biểu xén quà cáp. Xin vẫn tắt nhắc lại. Nếu chúng ta muốn chửi ai thì giỗ tết đem biểu người đó một lá trầu, hai quả cau và ba chén chè. Lá trầu là lá đỏ (trầu là trầu là châu là chu là đỏ) cùng nghĩa với lá đa (xem Nguyễn Xuân Quang, Sự Đồi Như Cái Lá Đa). Hai quả cau là hai cái trứng (rõ ràng cau là trứng nhé) của phái nam và ba chén nói lái lại là "ghe bà". Ghe là nốc, rốc là khe. Ta có thể kiểm chứng thêm một lần nữa ghe là khe theo chuyển hóa  $g=c=k$  như gà = cà (Mường ngữ cà là gà) ta có ghe = khe, cái "khe... sanh"! Tóm lại ốc liên hệ tới dốc, nốc, rốc... tới bộ phận sinh dục nữ. Trong thiên nhiên cũng có con ốc l... porcelena.

Tiện đây cũng xin nói tới từ độc. Cổ ngữ Việt, Mường, các sắc tộc cao nguyên gọi con khỉ là con độc, dok, vọc. Độc liên hệ với dốc bộ phận sinh dục nữ. Tại sao khỉ độc lại liên hệ với dốc? Ta thấy ngay khỉ gần cận với khẻ, khe. Mà khe là dốc nên dốc gần cận với độc (khỉ). Chúng ta gọi khỉ là dốc vì dốc là dốc, cái lỗ đẻ, có nghĩa là đẻ là mẹ. Loài khỉ được coi là mẹ đẻ ra con người.

Cũng xin giải thích thêm về cái thắc mắc là ... của cô nào, bà nào mà chứa đủ "một nghìn ghính ốc"? Ối giời đất ơi! Sao mà đáo đẻ thế, sao mà chua ngoa thế! Làm gì có ai mà to đến thế? Xin thưa là không, các cụ ta không chua ngoa tí nào cả. Đó là "ba mẫu ruộng" của bà Nữ Oa. Dân Việt Nam nhất là bọn con nhà mất dạy, có học mà không có hạnh thường đem tiên tổ ngọn nguồn cha mẹ người ta ra mà bới móc. Câu ca dao này cũng vậy bới móc đến tận "ba mẫu ruộng" của "nguyên lý Mẹ Nữ Oa" (danh từ của giáo sư Kim Định). Đây cũng là bằng chứng "bia miệng" vững chắc cho thấy Nữ Oa là mẹ dân tộc Việt vì còn để lại hình bóng "ba mẫu ruộng" nơi người "cô lô cô lốc, một nghìn ghính ốc" này ở các bà cô chồng đáo đẻ Việt Nam.

Ốc cùng loài với sò. Chúng ta ai cũng biết sò chỉ bộ phận sinh dục nữ. Vậy

Nữ Oa chính là Con Sò. Mẹ Nữ Oa chính là Mẹ Trai Sò.

-- Oa với nghĩa cái hang đá, cái lỗ.

Đây cũng là hình ảnh bộ phận sinh dục nữ. Sò liên hệ với sành với đá, Ainu ngữ sei là con sò và cũng là đồ sành. Ta còn thấy dấu tích của sò bộ phận sinh dục nữ liên hệ với sành, đá qua câu ví của giới dân dã Việt Nam ngày nay:

L... sành da đá, đít mảnh cong.

Mẹ Sò Nữ Oa cũng còn mang hình ảnh o tròn của cái lỗ, cái hình vòm của cái hang. Con ốc con sò sống ở trong một cái vỏ sành vỏ đá cứng dưới nước như ở trong một cái động một cái hang đá dưới nước. Vì thế mẹ Sò Nữ Oa đã xây một cung điện lộng lẫy trong một cái hang động dưới nước. Cái cung điện hang động này liên hệ với Động Đình Hồ và cũng dính dáng đến Thần thoại Mường nói tới chim Ấy Cái Úa xây tổ trong hang Hào để ra trăm cái trứng... Hang Hào chính là Hang Sò. Hào, hào là nghêu sò. Hang Hào nghĩa là cái hang của Mẹ Sò Nữ Oa. Người Ao (Ấu) Naga ở Assam đã từng kết hợp với Lạc Việt thành nước Âu Việt, cho là tổ tối cao của họ là Tổ "Nhà Đá" Lungkijangba: "Lungkijangba (stone house deity) is the great god, highest of all the gods" (William Carlson Smith, The Ao Naga Tribe of Assam tr.78) (Thần Nhà Đá Lungkijangba là vị thần cả, cao nhất trên hết các vị thần). Không rõ "Lung" trong Naga ngữ nghĩa là gì nhưng vì Ấu và Lạc là anh em đã từng kết hợp với nhau nên có thể hiểu nhau chúng tôi cắt nghĩa Lung là Đống hay Động. Lungkijangba là Thần Núi (gò đống) hay thần Động Đá, hang đá. Tác giả Smith viết theo lời thông dịch viên với tiếng Anh ăn đong dịch Lung là nhà đá. Nếu lấy theo nghĩa "nhà đá" thì Lung là động, là hang. Như thế tổ của người Ấu (Việt) là Thần Hang Đá. Hang đá là hang sò, hang ốc hang Nữ Oa... Ấu và Lạc Việt cùng tổ "Hang đá Nữ Oa" thì không sai đến một li.

Oa với nghĩa là hang, động đã để ra sự kiện nói trong truyền thuyết là Nữ Oa xây một cung điện tráng lệ có thành bao quanh (đúng là cái bao, cái bọc) mà vua chúa Trung Hoa về sau theo đó bắt chước theo để xây thành quách cung vua. Thành vua thường có tường bao bọc, chung quanh có hào nước giống như con bào ngư, con ốc ở dưới nước.

-- Oa là cái nổi.

Oa có nghĩa và có hình cái nổi giống cái dạ con phái nữ. Dạ con giống hình cái nổi úp ngược hay chữ "o lớn" omega. Từ nổi cùng vần với nôi. Nôi là chỗ sinh đẻ, nguồn cội ví dụ cái nôi văn hóa. Nôi mang hình ảnh của dạ con, cái nôi của con người khi còn nằm trong bụng mẹ.

-- Oa là con ếch nhái.

Hồi nhỏ sống ở Bắc tác giả còn nhớ dân quê cũng ví ếch hay hang ếch gọi là cái mà ếch với bộ phận sinh dục nữ, thường hay dùng chữ ếch bà...

Điểm đáng nói thêm nữa về cái đuôi của Mẹ Trai Sò Nữ Oa. Trong truyền thuyết Nữ Oa đầu người mình rắn. Cái đuôi này khởi thủy của cái đuôi rắn, đuôi rồng sau này. Nữ Oa là ốc nên đây cũng là đuôi ốc. Tổ tiên ta cũng cho rằng ốc có đuôi. Dân ca Mường có câu hát:

Rắn đi thấy chốc, ốc đi thấy đuôi,  
Ruồi bay qua cũng biết được con trống con mái...  
(Vũ Ngọc Phan, Tục Ngữ, Ca Dao, Dân Ca Việt Nam tr.786).

Oa còn là con ếch con nhái. Oa thừa hưởng di truyền tính hình cái trứng của Thần Nông và cái cọc, "cái đánh thổi lửa" của Viêm Đế. Cái trứng Nông hợp với cái Nọc thành con nông-nọc hay nòng nọc. Nòng nọc được gọi tên như thế vì trông giống hình cái trứng có đuôi. Nòng nọc đẻ ra ếch nhái ra Nữ Oa.

-- Oa là người con gái đẹp. Tất cả những nghĩa trên đều liên hệ đến phái nữ hiển nhiên oa cũng có nghĩa là người con gái. Nữa Oa con Mẹ Trứng Nước Thần Nông dĩ nhiên da phải trắng nõn nà như trứng gà bóc phải đẹp như tiên không cần phải giải thích gì nhiều nữa. Nữ Oa có đuôi rắn là Xà Nữ, có đuôi cá là Ngư Nữ, đều là những mỹ nhân tuyệt sắc. Nữ Oa là thần Vệ Nữ Venus của Hùng Việt (xem dưới). Nói theo Đông phương Nữ Oa là một nàng tiên. Đẹp như tiên. Tiên chỗ nào cũng đẹp cả. Ngay cả con sò của tiên cũng đẹp như tiên, bằng chứng người miền Nam gọi con trai (mussel) là con l... tiên. Nữ Oa là một nàng tiên nên đẻ ra Vụ tiên mẹ của Kinh Dương vương.

Ta đã thấy Oa là con Sò ăn khớp khít khao với cổ sủ, truyền thuyết, ngôn ngữ học... bây giờ xem Nữ có nghĩa là gì.

Nữ là gì?

. Nhìn thấy từ Nữ ai cũng cho là chỉ phái nữ. Có lẽ không phải vậy. Có đúng chẳng chỉ là hợp với văn phạm Việt Nam. Nữ là gái, cái, mẹ, bà, mẹ... Nữ

Oa dịch từ hai chữ cái ốc, cái trai, cái sò, mợ trai, mụ sò, mẹ sò của Việt ngữ. Đây là cách dịch từng chữ "mot par mot". Chúng tôi rất nghi ngờ, không mấy tin là vậy.

. Điều chúng tôi tin hơn là Nữ có nghĩa khác. Theo N = Ng như nại = ngại (mưa nắng); nôm = ngòm (đồ), ta có Nu = Ngu. Và theo u=ao như mũ = mào, ta có Ngu = Ngao. Ngao là nghêu, hến. Và từ oa chính âm là qua oa = qua như thấy Nữ Oa Tây phương phiên âm là Nu Kua, Nu Qua; điều này cũng đúng với qui luật chuyển hóa qu = 0 như queo = eo; giáo sư Lê Ngọc Trụ, trong Việt Ngữ Chính Tả Tự Vị cũng xếp oa và qua vào cùng một vần. Ta có oa = qua, quả. Như thế Nữ Oa là Ngao Quả, con nghêu hình như cái quả, cái trái.

Chúng tôi thấy có hai loài ngao ốc có tên y chang với Ngao Quả Nữ Oa. Đó là loài *Nucula* thuộc họ *Nuculidea*, bộ *Nuculacea* thường gọi là ngao hạt, ngao quả, nghêu trái (nut shell). Eureka! Eureka! Eureka! Ngao Quả Nữ Oa chính là Nut shell *Nucula*! Giống thứ hai là *Nuculana* là loài nhuyễn thể sống rất lâu, thấy xuất hiện từ thời Silurian (bắt đầu khoảng 430 triệu năm trước) và ngày nay vẫn còn thấy rất nhiều ở các bãi biển .

Xem hình: Địa khai "Nữ Oa" *Nuculana lirata*, thời đại Devonian (sưu tập bởi nhóm Hamilton, Marilla, N.Y., in trong *Encyclopedia Britanica*).

Ngao Quả, Ngao Trái chính là con trai. Con trai vừa có nghĩa là trai (ngao) vừa có nghĩa là trái (quả). Ngao Quả Nữ Oa, Nut shell *Nucula* chính là con trai (miền Nam gọi là con l... tiên). Ôi! Việt ngữ nhiệm mầu biết bao! Rõ như "con cua tám cẳng hai càng, một mai hai mắt rõ ràng con cua" là Nữ Oa chỉ là từ phiên âm của Ngu Quả, Nghêu Quả, *Nucula*. Nữ Oa Nu Kua, Nu Qua phải là Nghêu Quả tức Con Trai (Nut shell).

Về di truyền học Nghêu Quả, Nghêu Trái, Trai Nữ Oa có Nghêu, Ngao, Ngu Nu là do nhiễm sắc thể X (chromosome X) Nồng có nghĩa là nước, túi nước, túi (trứng, dạ con, âm đạo) của của Trứng Nước Thần Nồng truyền qua và Quả là do nhiễm sắc thể Y Viêm (viên, hòn, hột, quả tức dái) của Viêm-đé-quả-mặt-trời truyền qua. Đúng dứt đuôi con nòng nọc... Nữ Oa!

Con trai Nut shell có Nu khiến ta liên tưởng tới Thần Vòm Trời Anu của Lưỡng Hà và Nut làm ta liên tưởng tới thần Vòm Trời Nut của Ai Cập. Và ta đã biết Thần Vòm Trời Anu và Nut có liên hệ với Mẹ Vòm Trời Trứng Nước Thần Nồng.

. Nu có thể là ngu, là nghêu, là nghê. Nghê theo giáo sư Kim Định "Nghê: màu đỏ rắng tức màu hồng lúc rạng đông" (Hùng Việt Sử Ca tr.85). Vũ khúc nghê thường là điệu nhảy mà vũ nhân mặc xiêm y lông chim màu ánh sáng bình minh rực rỡ. Đây là một điệu "sun dance". Nữ Oa có thể là con sò rạng đông Nghê Oa có vỏ hình mặt trời mọc như con sò huyết (bloody clam) hay sò viên mai (pecten). Ta biết Nữ Oa có mang yếu tố di truyền DNA của Viêm Đế Mặt trời nên vỏ phải có hình mặt trời giống hình sò viên mai. Nữ Oa là tổ mẫu mối mai chuyên lo chuyện vợ chồng (Patroness of matchmakers) nên là Bà Mai, Sò Mai (pecten) không phải là không hữu lý. Nữ Oa là mẹ đẻ ra loài người nên là bình minh của nhân loại. Nghê với nghĩa màu hồng gần cận với ngao, ngẫu. Ngẫu với nghĩa là đỏ (đỏ ngẫu) ăn khớp với Viêm là lửa, là đỏ, nên Nữ Oa cũng có thể là sò đỏ, sò huyết. Điểm nữa dựa vào yếu tố Nữ Oa gần âm với Nucula, tên một loài nghêu sò, có thể Nữ Oa chỉ là tên chỉ một loài nghêu sò duy nhất là Nghê Oa. Nữ không phải là từ chỉ giống phái, ta thấy rõ vì ngược với cách nói và viết của người Trung Hoa trừ phi là dịch "mot par mot" từ Việt ngữ như đã nói ở trên. Nữ Oa không phải là hai danh từ riêng rẽ, Nữ dùng như tính từ giống hết từ Thần Nông là Trúng Nước với Thần là Nước không phải là thần thánh. Nữ Oa là Sò Rạng Đông có những điểm song hành với Thần Vệ Nữ Venus (xem dưới). Vệ Nữ cũng được biểu thị liên hệ với sò rạng đông viên mai (pecten) như thấy Vệ Nữ đứng trên sò rạng động trong hình bìa số này. Các thi gia La Mã cũng đã viết Venus di chuyển với ánh sáng tỏa ngời như bình minh: "she moves in radiant light" (Edith Hamilton, Muthology, tr.33) Như thế Nữ Oa có thể là Ngu Oa, Nghê Oa, con Sò Rạng Đông. Chính hình ảnh hừng rạng cuội nguồn cùng tận này (vì Nữ Oa là người sinh ra loài người) mà nhiều tộc Hùng Việt đã dựa vào đó đặt tên nước theo như nước Ngu, Ngô (Việt), U Việt (ng = O, ngù ngờ = ù ở)... cũng như vua tổ của chúng ta đã lấy tên hiệu là Hùng Vương. Trong số trước khi vén tấm nhiều điều phủ lấy giá gương lên, chúng tôi có nói là Bàn Cổ là ông tổ bình minh của con người đó là nói theo ý nghĩ của truyền thuyết Trung Hoa, một tộc coi cha hơn mẹ. Đến đây, ta phải nói Nữ Oa là Mẹ Sò Hùng Rạng mới đúng theo quan niệm của tổ tiên ta thời thái cổ.

Về khảo cổ học người ta đã đào tìm được rất nhiều sò ốc nhất là những loại sò vỏ có tia như ánh sáng hừng đông trong các cổ mộ thời thái cổ. Cho tới ngày nay các học giả tây phương và đông phương thường cho rằng vỏ sò hến chôn theo người chết được dùng như tiền bạc. Sự khám ra chân tướng của Mẹ Sò Hùng Rạng Nghê Oa của chúng tôi cho thấy sò ốc là vật thờ mẹ Sò Hùng Rạng đẻ ra con người của người thái cổ, nhất là những tộc thờ mặt trời Hồng Bàng. Trong trống đồng đào được ở Vân Nam cũng có chứa vỏ sò

ốc. Trong ngôi mả khai quật gần đây của vị vua-thầy-tế (priest-king) của người Moche thờ mặt trời họ hàng với người Inca Nam Mỹ châu cũng thấy rất nhiều vỏ sò có tia rặng đồng. Người Âu Naga mặc dầu sống xa biển vẫn coi vỏ sò là "bửu bối", ngày nay còn trang trí vỏ sò trên áo tể và quần áo mặc thường nhật... Những vỏ sò thờ mẹ Sò Hùng Rạng được coi là bửu bối vì là vật tượng trưng cho mắn sinh, sinh lợi (fertility), sản xuất, tài lợi, tái sinh... Hán Việt bối là sò là chuyển hóa của mối, mai (b=m) và mai là buổi sáng, là hừng đông là sò viên mai. Hán Việt bối viết có hai chântượng hình con sò viên mai hừng rặng có hai chân ở bản lề. Với chùng đó dĩ kiện chúng tôi thấy Nữ Oa mang hình ảnh Nghê Oa, Sò Hùng Rạng.

Tóm lại Nữ Oa có thể là Cái Trai, Cái Sò, Bào ngư, Sò Huyết, Sò Hùng Rạng. Tuy nhiên chúng tôi cho rằng nguồn gốc cùng tận của Nữ Oa chính là Nghê Quả, Nghê Trái, con Trai Nuculua (Nut shell). Nữ Oa là Ngao Quả, Ngao Trái, Ngao Trai, chính là con l... tiên của miền Nam. Từ trai của Việt ngữ là một trong những từ huyền diệu nhất của ngôn ngữ loài người. Trai cho biết sự tạo sinh của vũ trụ, muôn loài. Trứng Nước Thần Nông biến hóa một phần chính thành Trai (sò, âm) và biến hóa lòng đỏ Viêm Đế thành trai với nghĩa trái (dái, đực). Trai cho biết sự tiến hóa của sinh vật từ cái qua trạng thái cái-đực (androgenous) (một vài loài động vật bộ thấp có cả bộ phận đực cái chung, về thực vật như cây cam có cả nhụy đực và nhụy cái chung, "loạn luân" với nhau thành quả) rồi mới tiến hóa thêm tách ra thành cái và đực riêng rẽ...

Nói một cách phổ quát, chúng tôi gọi nôm na như dân dã Việt Nam Nữ Oa là Mẹ Trai hay Mẹ Trai Sò Nữ Oa.

#### 4. Tại Sao Nữ Oa Khi Chết Biến Thành Chim Tinh Vệ?

Như đã nói Nữ Oa còn mang dòng máu Viêm Đế, một khuôn mặt nam hóa của Thần Nông. Theo đà tiến hóa, vì nhu cầu tạo sinh phải có trống (đực), trứng mới sinh nở được nên tròng-đỏ-trứng-mặt-trời nam hóa thành dương, thành hột, thành trái, thành dái. Tròng biến thành trống (đực). Hột Viêm đế mọc ra cọc, cột, mỏ chim, "con chim". Yếu tố dương "chim" này truyền xuống cho Toại Nhân, Nữ Oa, Phục Hy và Bàn Cổ. Do đó Nữ Oa khi chết biến thành chim Tinh Vệ là chuyện tự nhiên rất hợp lý, đúng theo di truyền học. Truyền thuyết viết chim Tinh Vệ là con gái Viêm Đế quả không sai.

Như thế Thần Nông (tên tục) mang dòng máu Nước tức Rồng và mang dòng

máu chim Viêm Đế (tên hiệu). Đây là máu chốt để chúng ta hiểu rõ cái mó bông bong của cổ sử Việt Nam và Trung Hoa. Sau đây để dễ nhớ để hiểu chúng tôi rút ra qui luật Nguyễn Xuân Quang về tên và hiệu của các nhân vật cổ sử Việt Nam như sau: "Khởi thủy tất cả các nhân vật trong cổ sử Việt Nam đều có một tên mẹ đẻ và một tên hiệu. Tên mẹ đẻ biểu thị nguyên tố Âm của mẹ Trúng Nước Thần Nông tức Nước. Tên hiệu là tên đặt sau nên giữ vai trò thứ yếu, biểu thị yếu tố Dương Trùng-đỏ-mặt-trời-Viêm-đế tức Lửa. Tiến hóa với thời gian khi phụ quyền lấn mẫu quyền, yếu tố dương dần dần trở thành chủ yếu"Biểu tượng của Nước của Mẹ là Nông, Nang: trứng, bọc nước, cái bọc (dạ con, âm đạo); Nường (âm hộ, bộ phận sinh dục nữ nói chung) và các loài thủy tộc như ốc, ếch, rắn, trăn nước, sấu dao... rồng. Biểu tượng của Lửa của Cha là trái, quả, hạt, trứng (dái) cây, cọc, dùi, mỏ (dương vật) và các loài chim. Ví dụ Nữ Oa mang dòng máu Nước (ốc) có tên thứ nhì là chim Tinh Vệ mang máu chim Viêm Đế. Lộc Tục có tên hiệu là Kinh Dương Vương, Lạc Long Quân có tên hiệu là Sùng Lãm tất cả đều mang nhiễm thể X và Y của Nông-rồng và Viêm-chim (sẽ khai triển khi viết về các nhân vật này).

## HÌNH BÓNG NỮ OA TRONG TẤM GƯƠNG CỔ SỬ LƯƠNG HÀ VÀ CÁC TỘC LIÊN HỆ.

Trong khi khai quật kho tàng cổ sử Việt Nam chúng tôi đã tìm thấy nhiều điểm gần cận hay đi song song giữa cổ sử Việt Nam với cổ sử Lương Hà và những tộc chịu ảnh hưởng văn hóa Lương Hà. Chúng tôi đã trình bày là vị tổ tối cao tối thượng của chúng ta là Mẹ Trúng Nước Vòm Trời Thần Nông liên hệ với Thần Vòm Trời Anung của tộc Ao (Ấu) Naga ở Assam, liên hệ với Thần Nữ Vòm trời Ai Cập Nut (theo t=n, Nut = nung) và quên nói rằng Thần Nông liên hệ với vị thần vòm trời tối cao của cả khối Lương Hà là Anu. (A) nu gần cận vớ nung, nông...

Chúng tôi có bài viết riêng so sánh cổ sử Việt Nam và cổ sử Lương Hà, ở đây chỉ xin vắn tắt về những điểm liên hệ tới Nữ Oa với Lương Hà.

Ở trên ta đã thấy Trai Nut shell Nữ Oa có Nut liên hệ với Nữ Thần Vòm Trời Nut của Ai Cập. Chúng tôi cũng đã khám phá ra Nữ Oa liên hệ với vị Thần Nước của Lương Hà. Qua bài viết này chúng ta đã biết Nữ Oa biểu tượng cho nước. Nước là nguyên thể (Primeval Waters) âm chính yếu của chúng ta, đất đứng hàng thứ ba sau Nước. Nữ Oa chính là vị nữ thần Nước của chúng ta. Ta có thể thấy rõ thêm một lần nữa là Nữ Oa viết dính vào nhau thành Nuoa, đọc theo một âm rất gần cận với Nước. Thật vậy nếu thay oa =

ốc, ta có Nuoạ = Nuoc = Nước! Vị thần Nước của Luỡng Hà là Ea. Ở trên đã nói Ea liên hệ vợ Oa. Nữ Thần Ea ruộ̣t thịn̄ với Nữ Thần Nữ Oa.

Sau đây là hình bóng của Nữ Oa trong tấm gương thần thoại Tây phương.

-- Nữ Oa là con trai con sò. Thần Vệ Nữ Venus cũng liên hệ tới con sò. Trong bức tranh Sự Ra Đời Của Venus (1482-1485) họa sĩ Sandro Botticelli đã vẽ Venus đứng trên con sò khi ra đời .

-- Nữ Oa là sò ốc có vỏ sành đá làm từ chất rắn nổi trên mặt nước lênh bênh. Thần Nông như đã biết là Trứng Nước, cái bọc nước. Nông, nang cũng có nghĩa là cái bọc, cái túi.

Vệ Nữ còn có tên là Aphrodite. Theo Iliad nàng là con gái của vị thần tối cao tối thượng Zeus và Dione nhưng trong các thi ca về sau lại cho rằng Venus sinh ra từ bọt biển (foam). Tên Aphrodite có Aphros trong Hy Lạp ngữ có nghĩa là bọt biển. Aphrodite là "the foam-risen". Bọt nước là cái bong bóng nước gần cận với bọc nước. Bọt gần cận với bọc.

-- Nữ Oa theo Đào Duy Anh, Hán Việt từ điển là người con gái đẹp. Theo thần thoại Hy Lạp Venus là Nữ Thần Sắc Đẹp Goddess of Beauty.

-- Nữ Oa người lập ra hôn nhân. Venus cũng là hình ảnh của hôn nhân. Các thi sĩ La Mã thường làm thơ về Venus trong các lễ hôn nhân và Venus thường ban cho tân giai nhân sự hứa hẹn mãn sinh và hạnh phúc. Phía trong nắp hòm cưới (cassone) thường có vẽ hình Venus nằm. Hình ảnh Venus trở thành thứ trang trí ưa chuộng trong phòng cưới.

-- Nữ Oa là thần sinh đẻ ra con người, thần mắn đẻ. Venus là hình ảnh của mắn sinh. Những hình tượng phái nữ biểu tượng cho mắn sinh đào được từ thời thái cổ, Tây phương đều gọi là Venus.

-- Nữ Oa là biểu tượng của Tình Yêu.

Nguyễn Du trong Kiều:

Ngọn triều non bạc trùng trùng,  
Vời trông còn tưởng bóng hồng lúc gieo,  
Tình thương bể thẳm lạ điều,  
Mà hôn Tinh Vệ biết theo chốn nào.

Giáo sư Kim Định giải nghĩa Tinh Vệ là chim (bảo) vệ tinh tức là Thanh Tinh (Rồng xanh) nghĩa là Phục Hy. Chúng tôi đồng ý với giáo sư Kim Định là bà Nữ Oa là Ốc là Éch Nhái thì sức mấy mà bị chết đuối: "Huyền thoại nói chim Tinh Vệ tha đá 'lấp bể Đông' vì đã chết đuối ở đó. Đó là nói liều, vì Nữ Oa có nghĩa là loài ở dưới nước (nhái, ốc, cá) ta gặp hình bà đầu người mình rắn hoặc cá... làm sao chết đuối được..." (Kim Định, Hùng Việt Sử Ca, tr.121) .

"Khi chết bà hóa ra chim Tinh Vệ tha đá lấp bể đông không phải vì tức giận bị chết đuối mà vì tình yêu thương Phục Hy" (KĐ,HVSC tr.95).

Nhưng chúng tôi không tin hoàn toàn như giáo sư là vì Phục Hy mà Nữ Oa tha đá. Nữ Oa, tha đá, nấu đá sửa chữa Trụ Trời Bàn Cổ vì tình yêu với Bàn Cổ. Hán Việt bàn là tảng đá lớn như thạch bàn và theo chúng tôi cổ là cột, trụ. Bàn Cổ là trụ chống trời bằng đá. Nữ Oa tha đá sửa trụ đá chống trời vì yêu thương "cột đá" nhiều hơn yêu Phục Hy. Bàn cổ cũng là chồng của Nữ Oa (sẽ khai triển trong tương lai).

Theo thần thoại Tây phương thì Venus là Nữ Thần Tình Yêu Goddess of Love.

-- Biểu tượng của Nữ Oa là con chim Tinh Vệ một loài chim nước sống ở bờ biển (Đào Duy Anh, Hán Việt từ điển).

Biểu tượng của Venus là chim bồ câu, vài khi là chim sẻ và thiên nga.

-- Về cây cỏ Nữ Oa là thần hôn nhân, mai mối, tình yêu trai gái nên có biểu tượng là cái Lá Đỏ có hình trái tim tức lá Trầu (trầu là châu, chu là đỏ; sau này lá đa thay nghĩa tục cho lá trầu). Trong truyện Trầu Cau hai anh em sinh đôi Lang và Tân (Hán Việt tân lang có tân viết gần cận với binh; binh lang là cau) cùng yêu người con gái của đạo sĩ Huyền tên là Xuân Phù [Hán Việt phù là cây trầu, phù cũng có nghĩa đỏ. Chim hồng còn gọi là chim phù (Bình Nguyên Lộc, Lột Trần Việt Ngữ, tr.22). Chim phù chính là chim phụng, chim phượng]. Nhưng "người anh được kết duyên cùng nàng"... kết quả người em chết hóa thành đá, người anh Lang (nang là cau) chết thành cây cau và người vợ của Cau chết thành dây trầu có lá hình trái tim quấn quanh cây cau. Ngày nay chúng ta chỉ còn hiểu Trầu Cau thu gọn vào khía cạnh hôn nhân thật ra ý nghĩa trầu cau không phải chỉ là vậy. Chúng tôi sẽ khai triển rõ trong bài viết Ý Nghĩa Miếng Trầu Cau. Lá trầu là vật biểu về cây cỏ của Nữ Oa.

Về cây cỏ vật biểu của Venus là cây myrtle thuộc họ sim. Sim cũng biểu tượng cho tình yêu mà chúng ta thường nghe hát hay nói tới màu tím hoa sim. Sim có quả như trái tim nhỏ giống trầu có lá hình trái tim. Trong họ sim có cây ổi liên hệ với ổi là đỏ (Nguyễn Xuân Quang, Nước Đầu Ổi, YTP.T tháng 10-94 tr.51-52). Trái ổi đỏ cũng có thể mang hình ảnh trái tim đỏ. Ổi với oyster (hào) đều có oi, oy có nghĩa là ổi là đỏ. Oyster là "cái đỏ" (hào, hầu, hầu như dưa hầu đều có nghĩa là đỏ. Với h câm hầu là au, là đỏ: au đỏ). Con sò là "cái đỏ". Rõ ràng ổi là loại myrtle vừa là biểu tượng cho Venus và cũng là biểu tượng cho "sò huyết" Nữ Oa.

-- Về tình dục Trai Sò Nữ Oa được tiêu biểu bằng bộ phận sinh dục dân dã thường gọi là con trai (con cò mà mỗ con trai), con sò, sò huyết. Dân miền Nam đã ca tụng hết mình con sò của Nữ Oa khi gọi là con l... tiên.

Venus cũng vậy. Bộ phận sinh dục Venus cũng được Tây phương tôn thờ, tán dương. Mu âm hộ được gọi là Gò Vệ Nữ (Mont de Vénus).

-- Theo một truyền thuyết Nữ Oa lấy anh là Phục Hy.

Trong khi đó Venus loạn luân với con trai.

-- Nữ Oa là Nghê Oa là Sò Hùng Rạng, bình minh của loài người. Ở trên đã nói Vệ Nữ cũng di chuyển tỏa ra ánh sáng rạng ngời như bình minh.

....

Để kết thúc bài viết, tóm lại Nữ Oa là Nghê Quả Con Trai, chính là Nut shell Nucula. Hán Việt Nữ Oa chỉ có thể là từ phiên âm của Việt ngữ Nghê Quả hay của Nucula. Nữ Oa là Mẹ Trai Sò, Mẹ Sò Hùng Rạng, là một mẹ tiên tuyệt sắc đẻ ra loài người trong đó chính yếu là Xích Quỷ Hùng Việt. Thần Vệ Nữ Venus là hình bóng Tây phương của Mẹ Trai Sò Nữ Oa Hùng Việt. Nữ Oa cũng là Nữ Thần Nước của chúng ta. Di tích của Trai Nữ Oa là núi Nam giới ở Hà Tĩnh. Mẹ Tiên Trai Nữ Oa trao quyền chăm sóc thế gian cho con là bà Vụ Tiên (Tiên đẻ ra Tiên). Bà này sẽ sinh ra vị vua đầu tiên của Hùng Việt là Kinh Dương Vương.

Nguyễn Xuân Quang

Đón đọc "Nhận Diện Chân Tướng Phục Hy" trong số tới.

## KHAI QUẬT KHO TÀNG CỔ SỬ VIỆT NAM NHẬN DIỆN CHÂN TƯỚNG ÔNG BÀN CỔ

NGUYỄN XUÂN QUANG

Trong bài Nhận Diện Danh Tính Vua Hùng Vương và Nhận Diện Chân Tướng Vua Thần Nông chúng tôi đã nói tới ông tổ đầu tiên của trần gian và con người là Bàn cổ. Cho đến bây giờ Đông cũng như Tây đều cho Bàn Cổ của người Trung Hoa.

Bây giờ xin nhận diện chân tướng ông Bàn Cổ xem cho rõ thật hư ra sao.

Theo cổ thư Trung Hoa viết vào thế kỷ thứ ba sau Tây Lịch (nghĩa là đã rất muộn, đã liên hệ nhiều với Nam Man), thời kỳ Hỗn Mang hay Hỗn Độn (Chaos) vũ trụ giống như một cái trứng gà. Lúc đó đất trời chưa có. Từ trái trứng này đẻ ra ông Bàn Cổ (Bangu), thường được vẽ bằng hình một người lùn hai tay cầm cái trứng hỗn mang Âm Dương. Phần nặng của trứng lắng xuống thành đất, phần nhẹ bay lên thành bầu trời. Trong suốt thời kỳ 18 ngàn năm khoảng cách giữa trời và đất tăng dần, cứ tăng 3 mét mỗi ngày và ông Bàn Cổ cũng trưởng thành theo cái đà đó nên thân thể ông luôn luôn chống giữ được trời đất không bị xẹp lép trở lại. Khi Bàn Cổ chết những phần thân thể của ông trở thành những yếu tố thiên nhiên. Tùy theo thời kỳ, tùy theo sách vở, chi tiết về sự cấu tạo vũ trụ viết thay đổi. Về đời Hán hay trước đó ít lâu thì đầu Bàn Cổ thành Đông Sơn (Núi phía Đông), bao tử thành Trung Sơn, tay trái Nam sơn, tay phải Bắc sơn và chân Tây sơn. Sách vở khác lại cho rằng đầu cho ra núi bốn phương, mắt cho ra trời, trăng, thịt cho ra sông biển, tóc đẻ ra cây cỏ... sách vở viết vào thời khác lại cho rằng nước mắt của Bàn Cổ tạo ra sông biển, hơi thở là gió, mắt là chớp và tiếng nói là sấm... sách khác lại nói thân Bàn Cổ cho ra bốn phương chính và năm ngọn núi chính (có liên hệ gì với Ngũ Lĩnh chẳng ?), máu thành sông biển, thịt là đất đai... và bọt chét trên người ông biến thành loài người...

Với truyền thuyết về trái trứng và Bàn Cổ thấy xuất hiện rất muộn trong cổ thư Trung Hoa và viết không thống nhất rất hỗn độn vá vúi... như thế rõ ràng là Bàn Cổ không phải của người Trung Hoa. Quan niệm vũ trụ là một cái trứng là của Nam Man chúng ta (ăn khớp với việc bà Âu Cơ đẻ ra trứng). Chúng tôi đã chứng minh trái trứng vũ trụ này là vị tổ tối cao tối thượng của chúng ta. Đó chính là Mẹ Trứng Vũ Trụ Thần Nông hay Thần Nang (nang là từ nôm không phải là Hán Việt, nang ruột thịt với nàng). Trung Hoa đã lấy ông tổ thần Nang này của Hùng Việt.

Ông Bàn Cổ do trứng vũ trụ đẻ ra, tức là do Mẹ Thần Trứng Vũ Trụ Thần Nông hay Thần Nang đẻ ra. Vậy Bàn Cổ cũng phải là của chúng ta. Bất buộc.

Thật vậy Bàn Cổ của Nam Man, của Hùng Việt.

Ta có thể tìm thấy dấu tích Bàn cổ nơi Hùng Việt Nam qua nhiều địa hạt:

## 1. Ngũ học

Không biết người Trung Hoa cắt nghĩa từ Bangu, Bàn Cổ như thế nào nhưng chúng tôi sẽ cắt nghĩa theo Việt ngữ. Việt ngữ Bàn Cổ có Bàn cùng âm với ban là đồ ví dụ lên ban sởi (ban đỏ), nổi ban (nổi vẩn đỏ). Trung Nam gọi chúng bệnh sốt, nổi mẩn đỏ ở da là ban, trong khi người Bắc gọi là lên sởi. Ban sởi là từ ghép điệp nghĩa. Sởi = ban. Sởi là sưởi (o=uo, hồng = hường), ngày nay hiểu sưởi là hơi lửa cho ấm như sưởi ấm, lò sưởi. Vậy sưởi cũng như ban, bàn liên hệ tới đỏ, tới nóng, lửa, đỏ, tới mặt trời. Bệnh sởi là bệnh nóng sốt nổi đỏ ở da.

Từ Cổ cùng Âm với Cố. Cố là tổ như ta thường nói ông cố tổ. Vậy Bàn Cổ là ông Tổ Đỏ, ông Tổ Mặt Trời.

Chúng ta thường gọi ông Bàn Cổ là ông Bàn Tổ. Chúng ta đã nói trại đi, thật ra phải gọi là ông Bàn Tổ. Bàn là ban, là ban, là đồ như cây bàng là cây có lá trở thành đỏ thắm về mùa thu. Trịnh Công Sơn trong bài "Mùa Thu Hà Nội" có câu "Hà Nội mùa thu, cây cơm nguội vàng, cây bàng lá đỏ...". Bàn tổ là ông tổ đỏ. Hiểu như thế ta thấy ngay Bàn Cổ và Bàn Tổ đều là

ông Tổ Đổ. Người Trung Hoa gọi chúng ta là Xích Quỷ, quỷ đỏ. Vậy ông Bàn Cổ, ông Bàn Tổ, ông Bàn Tổ phải là của dân Đổ.

Bàn Cổ, Bàn Tổ là ông tổ của họ Hồng Bàn.

## 2. Truyền Thuyết Nam Man Hùng Việt

-- Việt Nam

Ở trên ta thấy ông Bàn Tổ là một người khổng lồ, lớn dần với thời gian, mỗi ngày cao thêm ba mét để chống trời. Lúc vũ trụ mới tạo lập từ cái trứng hầy còn mềm ông Bàn Tổ đã dùng thân mình làm cây cột chống trời để nóc trời không sụp xuống, sụp lép lại. Nói một cách khác ông Bàn Tổ là một ông thần trụ trời. Bàn Tổ chính là Ông Trụ Trời trong truyện thần thoại Việt Nam:

"Thuở trời đất còn mịt mù hỗn độn, tự nhiên hiện lên một vị thần to lớn khác thường, đầu đội trời, chân đạp đất, đào đất vác đá đắp thành một cái cột to cao để chống trời lên mà phân chia ra trời đất. Trời như một cái vung úp, đất bằng như một cái mâm vuông...

Dấu vết cột chống trời ngày nay người ta cho là ở núi Thạch Môn, thuộc về tỉnh Sơn Tây, Bắc Việt cũng gọi là núi Không Lộ (Đường Lên Trời) hay Khổng Lồ hoặc là Kinh Thiên Trụ (Cột Chống Trời). Dân chúng còn câu hát lưu hành nhắc nhở đến công việc của ông trụ trời vào thuở khai thiên lập địa:

Nhất ông đếm cát,  
Nhi ông tát bể,  
Ba ông kể sao,  
Bốn ông đào sông,  
Năm ông trồng cây,  
Sáu ông xây rú,  
Bảy ông trụ trời".

(Hoàng Trọng Miên, Việt Nam Văn Hóa Toàn Thư tr.66)

Bài hát này kể các vị thần làm việc lúc khai thiên lập địa không theo thứ tự sinh đẻ.

### 3. Thần Thoại Mán

Thần thoại Mán nói về vũ trụ tạo sinh có kể rằng khi trời đất còn mù mờ đầu tiên có hai người xuất hiện là Nhiêu vương và Bàn Cổ. Hai con mắt của Nhiêu vương sinh ra mặt trời, mặt trăng. Còn loài người do tâm của Bàn Cổ sinh ra trong đó có Bàn Vũ. Bàn Vũ sau là tổ người Mán (Hoàng Trọng Miên, Việt Nam Văn Hóa Toàn Thư tr.131).

Ở đây ta thấy người Mán, một tộc Nam Man nhận đích danh Bàn Cổ là ông tổ của mình. Người Trung Hoa gọi chúng ta là Nam Man đã bóp méo nghĩa từ man đi gắn thêm nghĩa thóa mạ là mọi rợ vào. Man của Hùng Việt có nghĩa rất cao đẹp (có bài viết riêng về Man Di). Ở đây chỉ xin nói qua loa một chút thôi. Về ngữ học Mán, Mường, Mọi... đều là man cả. Thời thái cổ chúng ta là Man, là Mán, là Mường... Theo b=m ta có bàn = mản = man. Vậy Bàn cổ = man cổ = Man tổ. Ta đã biết bàn, ban, bang là đồ vậy man cũng hàm nghĩa là đồ. Man là Xích quí! Nam man là Xích quí phương Nam. Bàn Cổ là tổ của (Nam) Man, Xích quí thì đúng dứt đuôi con nòng nọc rồi.

Với đầy đủ chứng tích vừa kể, rõ như ban ngày Bàn Cổ là do Mẹ Trúng Vũ Trụ Thần Nông hay Thần Nang đẻ ra và là tổ của Hùng Việt Xích quí. Anthony Christie trong Chinese Mythology, Library of The World's Myths and Legends, đã hai lần xác quyết trứng vũ trụ và ông Bàn Cổ là của Nam Man: "These stories are late in the versions... and it is likely that the tradition of their southern origin is basically correct..." (p.55) ("Những truyện này muộn trong những tường thuật... và giống như là gốc gác từ miền nam của truyền thuyết có cơ bản là đúng...")

và "The most extensive account of the creation, involving a giant called Pangu has survived only in texts from the third to sixth centuries A.D. and there is a good reason to think that this story was not incorporated into Chinese Tradition until after the assimilation of the southern region" (p.51) ("Cái đáng kể về tạo sinh sâu rộng nhất liên can tới một ông khổng lồ gọi là Bàn Cổ chỉ còn thấy trong các bài viết từ thế kỷ thứ 3 tới thứ 6 sau Tây Lịch

và có lý do chính đáng để nghĩ rằng truyện này không được đưa vào truyền thuyết Trung Hoa cho tới sau khi đã đồng hóa miền nam (tr. 51).

## BÀN CỔ VÀ TRIẾT THUYẾT ÂM DƯƠNG

Trong nghệ thuật tạo hình cổ Trung Hoa, Bàn Cổ thường được mô tả là một người lùn, hình thù cổ quái, cầm trong tay cái trứng hỗn mang Âm Dương.

Bàn Cổ cầm trong tay trứng Hỗn Mang (Chaos) Âm Dương, sống 18.000 năm. Thạch bản, thế kỷ 19, Bảo tàng Viện British, London.

Đây cũng là một cái "dấu đầu lòi đuôi" của những kẻ nhận vợ của người khác làm của mình. Theo truyền thuyết Trung Hoa thì Bàn Cổ là một ông khổng lồ, mỗi ngày cao ba mét làm trụ chống trời. Hãy làm một con tính nhỏ, ta thấy trong 18.000 năm, Bàn Cổ cao 19.440 km (tính theo tháng âm lịch có ba mươi ngày). Trong khi đó trong các tranh vẽ, tượng, đồ gốm... Bàn Cổ là một lão lùn tịt dị dạng. Truyền thuyết và hình tượng không ăn khớp với nhau, lệch lạc, rõ ràng trống đánh xuôi kèn thổi ngược, ăn vụng không biết chùi mép.

Vì là con Mẹ trứng Không gian Thần Nông nên Bàn Cổ cầm trong tay trứng vũ trụ. Đây là cái trứng hỗn mang (Chaos) có hai phần Âm Dương tạo sinh ra trời đất. Đây là nền móng của triết thuyết Âm Dương mà từ xưa tới nay Đông Tây vẫn cho là của Trung Hoa. Không. Trăm phần trăm là không phải người Trung Hoa sáng tạo ra thuyết Yin Yang. Người Trung Hoa đã lấy Thần Nông, đã lấy Bàn Cổ tất nhiên họ lấy luôn triết thuyết Âm Dương của Hùng Việt Nam Man thờ mặt trời.

Thật vậy chúng tôi đã khám phá ra những chứng tích nguồn cội, căn bản của thuyết âm dương còn rành rành ở các địa danh nơi đất tổ Lạc Việt cũng như như thấy ở truyền thuyết của các tộc khác thờ mặt trời họ Hồng Bàng.

-- Việt Nam

Mẹ trứng vũ trụ Thần Nông, Thần Nang là Âm. Trứng là tiêu biểu cho phần sinh dục nữ. Cái trứng hay noãn nang, dạ con, lỗ sinh đẻ phái nữ đều có hình hay được biểu thị bằng hình tròn hoặc chữ o tròn như quả trứng gà (với nghĩa thôn tròn) hay chữ "o lớn" "omega" của Hy Lạp ví dụ trứng là tròn gần cận với tròn ; dạ con tương đương với lòng (lòng dạ là từ ghép điệp nghĩa) mà lòng = tròn như thế lòng, tròn gần cận với tròn; bộ phận sinh dục nữ l... có từ lỗ và cũng gần cận với lòng (dạ); Latin ovum , trứng, Anh ngữ oology , trứng học...; Pháp ngữ oeuf , trứng... đều khởi đầu bằng chữ o; Anh ngữ womb , dạ con có wom(b)= wom = vòm (khum tròn); dạ con của người trông giống và được diễn tả bằng chữ omega (sẽ có bài viết riêng)... Không gian và mặt trời khi biểu thị bằng hình tròn đều mang tính âm và đều là mẹ trứng vũ trụ và mẹ mặt trời, mẹ tròn (đi đôi với con vuông) và về toán học mẹ trứng không gian, mẹ trời hình đĩa tròn được biểu thị bằng con số không zéro.

Tóm lại chữ o, omega, vòng tròn, hình trứng (hình trái soan), hình vòm, cái lỗ biểu hiệu cho Âm.

Ông Bàng Tổ Trụ Trời với hình ảnh cái trụ chống mang hình ảnh và ý nghĩa đực hay Dương. Theo cách đọc Cổ Việt ch=tr mà một vài vùng ở Bắc Việt ngày nay còn nói, ta thấy chống (trụ) là trống (đực) như gà trống. Chống liên hệ chông (que nhọn) với chông (ngược với vợ). Cái trụ, cái chống, cái cọc, cái nỏ, cái cọc, cái que, cái cây là biểu hiệu cho bộ phận sinh dục nam, cho đực cho Dương. Ông Bàng Tổ Trụ Trời là yếu tố Dương. Về toán học ông trụ trời mang hình ảnh cái que được biểu thị bằng một cái gạch đứng như cái que, cái trụ tức là số 1. Khi nói trời là số một là ta đã nói tới trời với yếu tố Dương, phụ quyền đã lấn áp mẫu quyền.

Xin giải thích tại sao trời, vũ trụ nhiều khi dùng lẫn lộn, lúc có nghĩa là không, lúc có nghĩa là một. Thoạt đầu con người thờ Mẹ Nang, Mẹ Trời đĩa tròn sau đó với thời gian có sự "cướp quyền" giữa phụ quyền (phụ hệ) và mẫu quyền (mẫu hệ) nên đã có sự hoán đổi nghĩa trời tròn với tính phái âm nghĩa là số không với trời có nghĩa dương tức số một. Ta thấy những tộc khi còn thờ mẹ vũ trụ, mẹ trời thì trời là số không còn khi đã không còn thờ mẹ trời nữa mà chuyển qua thờ cha trời thì gọi trời chuyển sang nghĩa là một. Ví

dụ các tộc Ấn Âu như Pháp, Anh, Đức... không thờ mẹ trời nên gọi vũ trụ không gian là universe, univers, universum có un, uni có nghĩa là một; gọi mặt trời sun (Anh), soleil (Pháp), sonne (Đức), sol (Tây Ban Nha), sole (Ý), sol (Bồ)... liên hệ với solo, seulement, solamente, sólo (Tây Ban Nha) solo, soltanto (Ý), só, somente (Bồ)... (một mình); Trung Hoa không thờ mẹ trời nên gọi không gian là vũ trụ với trụ là que là một. Trong khi đó chúng ta gọi không gian là nông, nang, tròn, lòng, trứng, không... hàm nghĩa số không. Chúng ta gọi trời là mặt cùng vần với mắt mà mắt là tròn, là tròn biểu thị bằng vòng tròn như con số không. Mặt cũng cùng vần với mắt là không còn gì; với mắt là chết mà chết là hết, là trở về hư vô (tức là số không).

Cái trứng tròn Âm và cái trụ chống trời Dương hòa hợp lại sinh ra vũ trụ muôn loài. Cái trứng vũ trụ âm không có "chống" (hai nghĩa) không tạo sinh, sinh nở được. Đây là nguyên lý sâu sa của sự tạo sinh ra nhân vật Bàn Tổ Trụ Trời.

Trở lại truyền thuyết Ông Trụ Trời của Việt Nam. Dấu vết cột chống trời ngày nay người ta cho là ở núi Thạch Môn, thuộc về tỉnh Sơn Tây, Bắc Việt cũng gọi là núi Không Lộ (Đường lên trời) hay Khổng Lồ hoặc là Kinh Thiên Trụ (Cột chống trời). Núi này thuộc tỉnh Sơn Tây nằm đâu đó gần núi Tản Viên. Chúng ta đã biết theo một nghĩa Tản Viên là núi Trứng (tản, đản là trứng, chúng ta thường ăn phỉ tản, trứng đen ngâm thuốc Bắc trong món bát bửu đồ lạnh hay ăn với bún thang; đản bạch là lòng trắng trứng). Điểm này giải thích tại sao gọi núi Tản là Viên. Hiển nhiên Viên có một nghĩa là tròn. Tản Viên là Trứng Tròn.

Như vậy núi Tản Viên Trứng Tròn biểu tượng của mẹ Trứng Vũ Trụ Thần Nông và núi Kinh Thiên Trụ biểu tượng cho ông Bàn Tổ Trụ Trời là hai yếu tố âm dương cốt lõi của vũ trụ quan của chúng ta.

Mặt khác chúng ta thường nghe giải thích Tản Viên là cái núi hình tán vì núi trông như cái lọng. Điều này cũng không sai vì tán lọng cũng có nghĩa là trứng vì phần trên tròn hay khum tròn như mặt trời hay vòm trời. Trong các đền thờ của chúng ta ngày nay còn thờ lọng đỏ biểu tượng cho mặt trời, vòm trời. Ta cũng có thể kiểm chứng lại bằng ngữ học. Tán là lọng mà lọng gần cận với lòng, tròn nghĩa là với trứng. Ta cũng có cái ô (dù) ruột thịt với tán, lọng. Trong từ ô có chữ o tròn như quả trứng gà, nghĩa là ô cũng như lọng có hàm nghĩa trứng. Trong bài "Cái Đầu Lâu Hoa Cái Nhà Mày" khi nói đến từ mắt, chúng tôi có nói ô (lỗ nhỏ để nhìn như cửa ô) liên hệ với mắt.

Mà mắt là tròn, trứng do đó ô liên hệ với trứng, với mặt trời tròn.

Như thế Tản Viên dù hiểu theo nghĩa lọng, tán cũng có nghĩa là trứng biểu tượng cho Mẹ Trứng vũ trụ Thần Nông.

Ngoài ra núi Tản Viên còn gọi là núi Nùng. Nùng là chuyển hóa với nòng, lòng, tròn nghĩa là trứng. Nùng còn có một nghĩa nữa là một (Thái ngữ nung là một), sẽ khai triển ở một dịp khác.

Trứng Tản Viên và Kinh Thiên Trụ đã kết hợp lại tạo ra vũ trụ, dòng giống Việt.

-- Nhật Bản

Theo truyền thuyết, sau khi đứng trên cây cầu nổi trên trời dùng cái giáo quây biển, khi nhắc lên những giọt nước rơi xuống tạo thành những hòn đảo nước Nhật ngày nay, hai anh em Izanagi và Izanami xuống đảo. Họ dựng một cây trụ trời và rồi hai người đi vòng quanh ngược chiều với ý định nếu gặp nhau họ sẽ lấy nhau...

Hai người đã đi giáp một đường hình vòng tròn. Khi gặp nhau người con gái mừng rỡ mở miệng gọi người con trai trước khiến Izanagi tức giận nên kết quả họ sinh ra hai người con tật nguyền và họ từ bỏ. Hai người về trời trở lại. Thần cho biết đó là do lỗi người con gái mở miệng nói trước và khuyên là lần này xuống đất Nhật phải để người con trai nói trước. Hai người làm đúng theo lời thần dặn nên đẻ ra đây đàn con cháu trong đó có Oh-yashima-guni (Đất-Tám Đảo-Vĩ Đại, tên cổ của nước Nhật).

Ở đây ta cũng thấy cái trứng do hai người đi vòng quanh và cây trụ. Nhưng đã viết theo tính trọng nam khinh nữ của người Nhật. Cái trụ trồng trước đi theo hình vòng tròn sau và con gái mở miệng nói trước, tỏ tình trước với trai là con gái hư.

-- Ai Cập

Khi viết về Thần Nông trong số trước chúng tôi đã đề Cập đến Âm Dương của Ai Cập, một tộc cũng thờ mặt trời như chúng ta. Ai Cập ngữ Ankh, life, sự sống, đời, thường biểu tượng bằng hình chữ thập trên đầu có lỗ hình quả trứng mà các học giả thường gọi là "cái chìa khóa của sự sống" ("key of life")

(xem hình).

Cho tới bây giờ chưa ai biết rằng đây là biểu tượng Âm Dương của Ai Cập. Theo chúng tôi đây là trái trứng và cái cọc sinh ra đời sống. Đây chính là biểu tượng âm dương của Ai Cập. Ai Cập ngữ Ankh liên hệ với Phạn ngữ anda (trứng).

Thêm nữa, các tác giả Tây phương ngày nay cũng đã phủ nhận Bàn Cổ và triết thuyết Yin Yang có gốc là của người Trung Hoa. Richard Cavendish trong An Illustrated Encyclopedia of Mythology cũng xác nhận Bàn Cổ, Âm Dương là của Nam Man: "A tradition from the Yangtze delta says that P'an-ku and his wife represent yang and ying, as do the two halves of the egg from which P'an-ku was born" (tr.60) (Một truyền thuyết từ vùng châu thổ sông Dương Tử nói rằng Bàn Cổ và vợ tiêu biểu cho dương và âm giống như hai phần của quả trứng từ đó Bàn Cổ được sinh ra").

Chúng tôi cũng đã khám phá ra dấu tích của mẹ Trứng Vũ Trụ Thần Nông và Bàn Cổ trên trống đồng Đông Sơn (sẽ viết rõ trong Bí Mật Trống Đồng Đông Sơn).

Như thế vũ trụ quan của chúng ta nói riêng của Hùng Việt nói chung cho thấy vũ trụ trời đất, con người sinh ra từ yếu tố âm là Mẹ Trứng Thần Nông hay Thần Nang và yếu tố dương là Bàn Tổ Trụ Trời.

Để kết thúc chúng tôi xin vén tấm "nhiều điều phủ lấy giá gương" hé mở cho thấy cái bóng của Âu Cơ và Hùng Vương trong tấm gương Thần Nang Bàn Tổ.

Thần Nang Bàn Tổ tạo sinh ra vũ trụ, đất trời, trần thế, con người, Xích quỷ. Còn Âu Cơ đẻ ra Hùng Vương và các dòng vua cai trị nhân gian con người, Xích quỷ. Thần Nang là hình, Âu Cơ là bóng của Thần Nang. Cả hai đều là trứng tạo sinh. Bàn Tổ là hình, Hùng Vương là bóng của Bàn Tổ. Hãy đối chiếu vài điểm tương đồng giữa Bàn Tổ và Hùng Vương:

-- Bàn Tổ và Hùng Vương đều từ trứng đẻ ra

-- Bàn Tổ và Hùng Vương đều có nghĩa là tổ Đỏ.

-- Bàn Tổ và Hùng Vương người sống 18.000 năm hay 18 thiên kỷ, kể có 18 đời. Cả hai gặp nhau ở con số 18.

-- Bàn Tổ là bình minh của vũ trụ trời đất, thế gian; Hùng Vương là rạng đông của Việt tộc, của Man, Mán, Mường... của Xích quỷ, con người v.v...

Tóm lại Bàn Cổ, Bàn Tổ, Bàn Tổ là ông Trụ Trời, sinh ra thế gian và con người là của Nam Man Hùng Việt, là ông tổ Đỏ của họ Hồng Bàng. Chúng ta còn chứng tích rành rành của Bàn Tổ nơi đất tổ lập quốc là núi Thạch Môn, Không Lộ, Kinh Thiên Trụ ở tỉnh Sơn Tây. Độc giả theo dõi tới đây đã thấy rằng Thần Nông Trúng Vũ Trụ, Bàn Tổ Trụ Trời không phải của người Trung Hoa thì triết thuyết Âm Dương Kinh dịch nếu ai cho là của người Trung Hoa cần phải suy nghĩ lại. Đón đọc trong số tới: "Nguồn Gốc Kinh Dịch".

***Nguyễn Xuân Quang***